

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ)

Biểu số 6*Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp năm 2020*

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN BÌNH CHÁNH
 MSDN: 0301897104

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 385 /DVCI

Bình Chánh, ngày 21 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA DOANH
 NGHIỆP NĂM 2020**

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu;

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Tổng kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo Bảng số 1.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	11959/QĐ-UBND	31/12/2019	Về duyệt quyết toán công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Bình Chánh năm 2017
2	259/QĐ-UBND	21/01/2020	Về việc điều chỉnh thành viên Tổ Thẩm định Phương án cơ cấu lại DNNN trực thuộc UBND TP.HCM giai đoạn 2018-2020
3	334/QĐ-UBND	20/01/2020	Về ban hành đơn giá quét gom rác đường phố, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, vận hành trạm ép rác kín trên địa bàn huyện Bình Chánh năm 2018
4	1727/QĐ-UBND	25/03/2020	Về duyệt quyết toán công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Bình Chánh tháng 01, tháng 02 năm 2019
5	1790/QĐ-UBND	30/03/2020	Về duyệt quyết toán công tác quét gom rác đường phố công cộng trên địa bàn huyện Bình Chánh tháng 01, tháng 02 năm 2019

6	2228/QĐ-UBND	03/04/2020	Về duyệt quyết toán công tác vận hành trạm ép kín trên địa bàn huyện Bình Chánh tháng 01, tháng 02 năm 2019
7	3088/QĐ-UBND	17/04/2020	Về giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp năm 2020 đối với Công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
8	3212/QĐ-UBND	24/04/2020	Về duyệt quyết toán công tác quét gom rác đường phố công cộng trên địa bàn huyện Bình Chánh năm 2018
9	3329/QĐ-UBND	06/05/2020	Về duyệt quyết toán kinh phí công tác quản lý, chăm sóc công viên, cây xanh trên địa bàn huyện Bình Chánh năm 2018
10	3536/QĐ-UBND	11/05/2020	Về duyệt quyết toán công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Bình Chánh năm 2018
11	3551/QĐ-UBND	13/05/2020	Về duyệt quyết toán công tác vận hành trạm ép kín trên địa bàn huyện Bình Chánh năm 2018
12	2146/QĐ-UBND	11/06/2020	Về việc điều chỉnh thành viên Tổ Thẩm định Phương án cơ cấu lại DNNN trực thuộc UBND TP.HCM giai đoạn 2018-2020
13	3177/QĐ-UBND	01/09/2020	Phê duyệt kế hoạch giám sát tài chính năm 2020 đối với các công ty mẹ, công ty TNHH MTV độc lập do UBND Thành phố quyết định thành lập
14	5288/QĐ-UBND	07/09/2020	Về phân công ông Lý Minh Sơn tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn Giám đốc Công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
15	5888/QĐ-UBND	22/10/2020	Về giải quyết thôi việc đối với ông Nguyễn Văn Hạnh, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
16	4019/QĐ-UBND	29/10/2020	Về việc điều chỉnh thành viên Tổ Thẩm định Phương án cơ cấu lại DNNN trực thuộc UBND TP.HCM giai đoạn 2018-2020
17	6165/QĐ-UBND	17/11/2020	Về phân công bà Trịnh Thị Mỹ Nga, TVCT HĐQT Công ty thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn điều hành HĐQT công ty
18	6257/QĐ-UBND	23/11/2020	Về phân công ông Lý Minh Sơn, Giám đốc Công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
19	6299/QĐ-UBND	30/11/2020	Về bổ sung dự toán cho Công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh để chi trả kinh phí trợ cấp thôi việc đối với ông Nguyễn Văn Hạnh
20	6675/QĐ-UBND	21/12/2020	Về kiện toàn hội đồng xếp loại DNNN và đánh giá

		kết quả hoạt động của viên chức quản lý doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn huyện Bình Chánh
--	--	---

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: liệt kê thông tin cụ thể theo Bảng số 2.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
I.Hội đồng thành viên	Nguyễn Văn Hạnh	1962	Cử nhân Kinh tế		BHXXH Bình Chánh
II.Giám đốc	Lý Minh Sơn	1968	Cử nhân Luật		Đội trưởng Đội Vận chuyển rác
III.A- Thành viên chuyên trách HĐTV	Trịnh Thị Mỹ Nga	1970	Cử nhân Luật, cử nhân kinh tế		PGĐ
III.A- Phó Giám đốc	Nguyễn Duy Tấn	1970	Kỹ sư Thủy Lợi, Cử nhân Luật		TP.Kỹ thuật
III.A- Phó Giám đốc	Phạm Quang Vinh	1965	Kỹ sư XD Dân dụng, KS thủy lợi, Cử nhân KD tiền tệ		TP.Quản lý đô thị
IV. Kiểm soát viên	Lê Thị Mai Thanh	1983	Cử nhân Kinh tế		TP.TC-HC
V.Kế toán trưởng	Kiều Liên Nhanh	1983	Cử nhân Kinh tế		Kiểm soát viên

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp theo Bảng số 3.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương cơ bản	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Nguyễn Văn Hạnh	CT	25.000.000	6,64	245.501.158	43.333.134
2	Lý Minh Sơn	GĐ	24.000.000	6,31	271.033.278	59.527.587
3	Trịnh Thị Mỹ Nga	TVCT HĐTV	21.000.000	5,65	247.465.167	49.560.950
4	Nguyễn Duy Tấn	PGĐ	21.000.000	5,65	206.220.973	42.459.219
5	Phạm Quang Vinh	PGĐ	21.000.000	5,65	247.465.167	43.696.950
6	Kiều Liên Nhanh	KTT	19.000.000	5,32	223.897.056	42.390.013
7	Lê Thị Mai Thanh	KSV	21.000.000	5,65	247.465.167	49.560.950
	Tổng cộng		152.000.000		1.689.047.966	330.528.803

* Tiền lương/ năm: theo Quỹ tiền lương thực hiện năm 2020.

* Tiền thưởng: là mức tiền thưởng được trích của năm 2020.

* Thu nhập khác gồm các khoản thù lao và lợi ích khác thực nhận trong năm 2020.

3. Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm tài sản... theo Bảng số 4.

**BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ HOẶC CHỦ TỊCH CÔNG TY**

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
01	04/NQ-DVCI-HĐTV	13/01/2020		Về việc thống nhất chủ trương quyết định Quỹ tiền lương thực hiện của người lao động; phương án Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý năm 2019
02	05/NQ-DVCI-HĐTV	15/01/2020		Thống nhất chủ trương trích các Quỹ năm 2019 của công ty
03	10/NQ-DVCI-HĐTV	10/03/2020		Về việc phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2020,

				Qũy tiền lương kế hoạch, thù lao của người quản lý năm 2020
04	14/QĐ-DVCI-HĐTV	08/04/2020		V/v Ban hành Quy chế hoạt động Công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
05	14A/NQ-DVCI-HĐTV	17/04/2020		Thông nhất chủ trương tạm phân phối lợi nhuận sau thuế Quý I năm 2020 của Công ty
06	25/NQ-DVCI-HĐTV	05/08/2020		Thông nhất chủ trương tạm phân phối lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2020 của công ty
07	34/NQ-DVCI-HĐTV	03/09/2020		Về việc phê duyệt Qũy tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2020, Qũy tiền lương kế hoạch, thù lao của người quản lý năm 2020
08	38/QĐ-DVCI-HĐTV	16/09/2020		Về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng các quỹ của công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
09	41/NQ-DVCI-HĐTV	29/09/2020		Về việc thống nhất dự thảo điều lệ tổ chức và hoạt động công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
10	49/NQ-DVCI-HĐTV	19/10/2020		Thông nhất chủ trương tạm phân phối lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2020 của công ty
11	61/QĐ-DVCI-HĐTV	15/12/2020		Về bổ nhiệm lại Phó Giám đốc công ty - Ông Nguyễn Duy Tấn - Phó Giám đốc
12	64/QĐ-DVCI-HĐTV	25/12/2020		Về bổ nhiệm lại Kế toán trưởng công ty
13	65/QĐ-DVCI-HĐTV	25/12/2020		Về việc thành lập Tổ giám sát nội bộ của công ty TNHH MTV DVCI huyện Bình Chánh
14	68/QĐ-DVCI-HĐTV	31/12/2020		Ban hành Quy chế về giám sát nội bộ

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Lê Thị Mai Thanh	1983	Cử nhân Kinh tế	Kiểm soát viên		

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Ngày	Số Văn bản	Nội dung
01	08/01/2020	01/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 12/2019
02	09/01/2020	02/DVCI-KSV	Tình hình thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, Sở Tài chính và các Sở ngành có liên quan trong tháng 12/2019
03	21/01/2020	03/DVCI-KSV	Về tình hình quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty năm 2019
04	06/02/2020	06/DVCI-KSV	Về việc thực hiện đánh giá hiệu quả và xếp loại DN năm 2019
05	07/02/2020	07/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 01/2020
06	11/02/2020	08/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 01/2020
07	18/02/2020	09/DVCI-KSV	Về ý kiến đối với điều chỉnh kế hoạch tài chính năm 2020
08	09/03/2020	11/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 02/2020
09	10/03/2020	12/DVCI-KSV	Về báo cáo tài chính năm 2019 của công ty
10	10/03/2020	13/DVCI-KSV	Về báo cáo giám sát tài chính năm 2019 của công ty
11	13/03/2020	14/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 02/2020
12	25/03/2020	15/DVCI-KSV	Về báo cáo tình hình các khoản nợ năm 2019 của công ty
13	09/04/2020	17/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 3/2020
14	09/04/2020	18/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 3/2020
15	20/04/2020	19/DVCI-KSV	Về tình hình quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty Quý I năm 2020
16	07/05/2020	20/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 4 năm 2020
17	08/05/2020	21/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 4/2020
18	12/05/2020	22/DVCI-KSV	Về báo cáo tài chính quý I năm 2020 của công ty
19	08/06/2020	24/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 5 năm 2020
20	11/06/2020	25/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 5/2020
21	08/07/2020	26/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 6 năm 2020

22	08/07/2020	27/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành liên quan trong tháng 6/2020
23	20/07/2020	28/DVCI-KSV	Về tình hình quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty 06 tháng đầu năm 2020
24	30/07/2020	29/DVCI-KSV	Về báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2020 của công ty
25	31/07/2020	30/DVCI-KSV	Về ý kiến KH tài chính năm 2021 của công ty
26	03/08/2020	31/DVCI-KSV	Về báo cáo giám sát tài chính 06 tháng đầu năm 2020 của công ty
27	06/08/2020	32/DVCI-KSV	Về báo cáo các khoản nợ 06 tháng đầu năm 2020 của công ty
28	07/08/2020	33/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 7 năm 2020
29	10/08/2020	34/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 7/2020
30	09/09/2020	35/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 8 năm 2020
31	10/09/2020	36/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 8/2020
32	09/10/2020	39/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 9 năm 2020
33	12/10/2020	40/DVCI-KSV	Tình hình công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành có liên quan trong tháng 9/2020
34	20/10/2020	41/DVCI-KSV	Về tình hình quản lý, điều hành hoạt động SXKD của công ty 9 tháng đầu năm 2020
35	03/11/2020	42/DVCI-KSV	Về báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2020 của công ty
36	09/11/2020	43/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 10 năm 2020
37	09/12/2020	45/DVCI-KSV	Về tình hình lao động, tiền lương tháng 11 năm 2020
38	09/12/2020	46/DVCI-KSV	Tình hình Công ty thực hiện các chỉ đạo của UBND Thành phố, các Sở ngành liên quan trong tháng 11/2020

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người	Thời điểm không còn là	Lý do không còn là người liên quan
----	----------------------	------------------	-------------------------------	----------------------------	------------------------	------------------------------------

			liên hệ	có liên quan	người có liên quan	
1						
2						
3						
....						

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					
3					
....					

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 281 người.
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 128,796 triệu đồng/người/năm.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 146,988 triệu đồng/người/năm.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch-Đầu tư;
- UBND TPHCM;
- UBND HBC;
- KSV;
- Lưu VT.



Nguyễn Duy Tấn